

LINH MỤC TÍ HON CỦA ĐỨC CHÚA GIÊSU THÁNH THỂ



Khi được hỏi muốn làm gì sau này, **Herman Wijns - cậu bé 6 tuổi** - trả lời không do dự:

- Con sẽ làm Linh Mục, chứ không làm bất cứ gì khác! Con sẽ làm chú giúp lễ rồi sau đó làm Linh Mục!

“Làm Linh Mục” là ước mơ duy nhất của bé Herman Wijns, người Bỉ.

Herman sinh ngày 15-3-1931, tại Merksem, ngoại ô thành phố Anvers. Cậu là con trai duy nhất của một gia đình Công Giáo thật đạo đức và khá giả. Năm lên 5 tuổi, bé được các sư huynh La-San tiếp nhận vào trường, vì trí thông minh trội vượt của cậu bé.

Từ đó bé thức dậy mỗi buổi sáng theo thân phụ đi lễ. Trên đường đi lễ về, Herman đặt không biết bao nhiêu là câu hỏi. Nhờ dịp này, Ba bé giải thích cho bé hiểu về giáo lý, về các màu nhiệm trong đạo Công Giáo.

Herman say mê nghe Ba nói và bắt đầu yêu mến đặc biệt Đức Chúa GIÊSU Thánh Thể. Từ đó nảy sinh trong bé lòng ước ao rước Mình Thánh Chúa.

Mùa Xuân năm 1937 là lúc giáo xứ bắt đầu chuẩn bị cho các trẻ em xưng tội rước lễ lần đầu. Năm đó Herman mới tròn 6 tuổi. Cậu bé năn nỉ xin cho được rước lễ lần đầu. Cha Sở cương quyết từ chối, vịn cớ Herman còn nhỏ tuổi. Sớm lắm cũng phải đợi thêm một năm nữa. Nhờ lời cam

đoan của ông thân sinh, Cha Sở hạch hỏi giáo lý và ngạc nhiên khi thấy Herman thông thạo những điều cần biết. Ngài sẵn sàng chấp nhận Herman vào số các trẻ rước lễ lần đầu năm đó.

14-7-1937 là ngày trọng đại đối với Herman. Cậu bé 6 tuổi chuẩn bị thật nghiêm trang tề chỉnh, thật sốt sắng để rước Đức Chúa GIÊSU Thánh Thể, trước các đôi mắt thán phục của nhiều người. Sau ngày hồng phúc ấy, Herman luôn trung thành dự lễ và rước lễ mỗi ngày. Trong phòng riêng, Herman dọn một chỗ làm nơi cầu nguyện, có bàn thờ. Trên bàn thờ cậu trưng bày đủ các vật dụng dâng Thánh Lễ như chén thánh, đĩa thánh v.v. Đây là những vật dụng bằng gỗ do ông dượng của Herman làm nghề thợ mộc sản xuất cho. Cậu cũng được Ba làm quà cho áo lễ. Niềm vui lớn lao nhất của Herman là “cử hành Thánh Lễ” trong phòng. Vốn có trí nhớ lạ thường cộng với lòng sốt sắng chăm chú mỗi khi tham dự Thánh Lễ, Herman gần như có thể lập lại tất cả các cử điệu của vị Linh Mục khi ngài dâng Thánh Lễ. Cậu cũng thuộc lòng một số kinh đọc trong Thánh Lễ bằng tiếng La-tinh nữa.

Từ niềm vui được dâng Thánh Lễ trong phòng, Herman nài nỉ xin Ba cho phép gia nhập đoàn giúp lễ trong giáo xứ. Nhưng Ba cậu bảo:

- Để xứng đáng trở thành chú giúp lễ, con phải làm nhiều việc hy sinh hãm mình.



Không hề đắn đo do dự, Herman bắt đầu làm không biết bao nhiêu việc hy sinh để được ghi tên vào danh sách các chú giúp lễ. Mùa đông 1940-1941, mặc dầu trời thật lạnh và bị đau chân, Herman vẫn trung thành đến nhà thờ tham dự Thánh Lễ mỗi ngày.

Năm đó cũng là năm Ba của Herman bị tan gia bại sản vì quá tốt với bạn bè. Ông bị thất nghiệp và gia đình lâm cảnh bần cùng. Đây là thời gian biểu lộ đức tính anh hùng của vị "Linh Mục tí hon". Cậu an ủi khích lệ Ba can đảm đặt trọn Đức Tin nơi THIÊN CHÚA. Mỗi tối gia đình quy tụ để lần hạt Mân Côi và cầu nguyện chung. Một tối vì quá buồn, đang lúc đọc kinh, Mẹ cậu bỗng bật khóc và nói:

- Đọc kinh làm gì khi Chúa không nghe lời chúng ta kêu cầu?

Herman liền nói với Mẹ:

- Giá trị lời cầu nguyện ở chỗ kiên trì, nếu không, nó không có nghĩa lý gì!

Để đạt ước nguyện trở thành chú giúp lễ, Herman luôn thi hành câu châm ngôn: "Cầu nguyện và hãm mình". Khi lên 9 tuổi, cậu lại nài nỉ Ba cho phép giúp lễ. Cha cậu chấp thuận. Thật là niềm vui bao la. Ngày đầu tiên sau khi giúp lễ về, cậu hãnh diện nói Mẹ:

- Từ nay, nếu Má muốn xin Chúa ơn gì, Má hãy nói với con, con sẽ xin cho Má, vì con là người gần Chúa nhất!

Để xin Chúa cho Ba có việc làm, Herman bắt đầu làm tuần chín ngày. Và cậu kiên trì làm đến tuần thứ 25 thì Ba cậu tìm được việc làm. Cậu vui sướng nói với cha mẹ:

- Ba Má thấy chưa, khi nào kiên trì cầu nguyện, chắc chắn Chúa sẽ nhận lời chúng ta cầu xin!

Một ngày, sau khi giúp lễ, Cha Sở hỏi cậu:

- Con vẫn ước ao trở thành Linh Mục phải không?

Herman trả lời ngay:

- Thưa Cha phải! Làm Linh Mục hoặc không làm gì hết!

Ngày 24-5-1941, Herman bị trượt ngã khi chơi với các bạn. Cậu bị thương nặng và mất rất nhiều máu. Cậu linh tính giờ chết đến gần. Cậu nói với Ba Má điều này và vui lòng chấp nhận.

Herman bị mổ hai lần, nhưng không kết quả. Sau lần mổ thứ hai, Herman bị mê sảng. Trong cơn mê, cậu "cử hành Thánh Lễ". Chị nữ tu canh giữ cậu hỏi:



- Con nhìn gì khi truyền phép vậy?

Herman trả lời:

- Con trông thấy Đức Mẹ MARIA: Đức Mẹ đẹp quá. Bây giờ đã trông thấy Đức Mẹ rồi, con không còn muốn nhìn một ai khác!

Mấy ngày sau khi bị nạn, Herman Wijns êm ái trút hơi thở cuối cùng, đúng 10 tuổi. Được tin cậu qua đời, một Linh Mục nói:

- Bây giờ, Herman là Linh Mục tí hon cạnh Đức Chúa GIÊSU KITÔ rồi!

**... A-da-ri-a đứng giữa đám lửa và cất tiếng cầu nguyện rằng:
"Lạy Chúa là THIÊN CHÚA tổ tiên chúng con, xin chúc tụng và ca**

ngợi Chúa, cùng tôn vinh Danh Thánh mãi muôn đời, vì trong hết mọi việc Chúa làm cho chúng con, Chúa đã xử công minh chính trực. Mọi việc Chúa làm đều đáng cậy tin, đường lối Chúa quả là ngay thẳng, mọi phán quyết của Ngài thật công minh" (Sách Daniel 3,25-27).

("STELLA MARIS", Mensuel d'informations religieuses, Juillet+Aout/1992, trang 22-23).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt